

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**BÙI THỊ THÙY**

**PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIAO TIẾP  
CỦA HỌC SINH THÔNG QUA VIỆC DẠY  
CÁC BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI Ở LỚP 9**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**THÁI NGUYÊN - 2015**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**BÙI THỊ THÙY**

**PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIAO TIẾP  
CỦA HỌC SINH THÔNG QUA VIỆC DẠY  
CÁC BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI Ở LỚP 9**

**Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học Văn - Tiếng Việt**  
**Mã số: 60.14.01.11**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**Người hướng dẫn khoa học: GS. TS. Lê A**

**THÁI NGUYÊN - 2015**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất cứ công trình nào khác.

*Thái Nguyên, ngày 10 tháng 05 năm 2015*

**Tác giả luận văn**

***Bùi Thị Thùy***

## LỜI CẢM ƠN

Thực hiện chủ trương của lãnh đạo nhà trường về việc không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, thấy rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của người giáo viên trong trường Trung học phổ thông, bản thân tôi đã theo học chương trình đào tạo Cao học khóa 21 (2013-2015), chuyên ngành Lí luận và phương pháp dạy học Văn - Tiếng Việt của trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên - Đại học Thái Nguyên.

Trong quá trình học tập và thực hiện luận văn tốt nghiệp cuối khóa, bản thân tôi đã được sự quan tâm giúp đỡ tận tình của các thầy cô giáo khoa Ngữ văn, khoa Sau Đại học, Ban giám hiệu trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên.

Có được bản luận văn tốt nghiệp cuối khóa này, cùng với sự nỗ lực của bản thân, tôi đã nhận được sự giúp đỡ đặc biệt của GS. TS. Lê A. Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành và sâu sắc tới GS. TS. Lê A, người thầy đã trực tiếp hướng dẫn, dìu dắt và chỉ bảo những kiến thức về chuyên môn thiết thực và những chỉ dẫn khoa học quý báu.

Xin chân thành cảm ơn quý thầy cô và bạn bè đồng nghiệp đã giúp đỡ nhiệt tình, vô tư về điều kiện vật chất, tinh thần và những kinh nghiệm làm khoa học.

Cuối cùng, một lần nữa xin chân thành cảm ơn các thầy, cô giáo và cá nhân đã giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và thực hiện luận văn tốt nghiệp này.

***Xin chân thành cảm ơn!***

*Thái Nguyên, ngày 10 tháng 05 năm 2015*

**Tác giả luận văn**

***Bùi Thị Thùy***

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT.....	iv
DANH MỤC BẢNG, BIỂU .....	v
<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Lí do chọn đề tài .....	1
2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu.....	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu .....	8
4. Phạm vi, đối tượng nghiên cứu.....	9
5. Phương pháp nghiên cứu .....	9
6. Đóng góp mới .....	10
7. Kết cấu luận văn .....	11
<b>Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA VIỆC Củng cố và PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIAO TIẾP CỦA HỌC SINH QUA DẠY HỌC VIẾT NGHỊ LUẬN XÃ HỘI .....</b>	<b>12</b>
1.1. Năng lực và năng lực giao tiếp.....	12
1.1.1. Khái niệm về năng lực.....	12
1.1.2. Năng lực giao tiếp .....	13
1.2. Thực trạng việc củng cố và phát triển năng lực giao tiếp của học sinh qua dạy học nghị luận xã hội.....	17
1.2.1. Tìm hiểu chương trình và các tài liệu dạy học.....	17
1.2.2. Tìm hiểu thực trạng dạy của giáo viên.....	19
1.2.3. Tìm hiểu thực trạng năng lực giao tiếp của học sinh .....	21
<b>Chương 2: TỔ CHỨC PHÁT TRIỂN, Củng cố “NĂNG LỰC GIAO TIẾP” CỦA HỌC SINH LỚP 9 QUA VIỆC DẠY HỌC VIẾT NGHỊ LUẬN XÃ HỘI.....</b>	<b>26</b>
2.1. Dạy học những kiến thức lí thuyết về hoạt động viết nghị luận xã hội .....	26
2.1.1. Mục tiêu của dạy học lí thuyết .....	26

2.1.2. Nội dung dạy học lí thuyết .....	26
2.1.3. Lựa chọn và sử dụng một số phương pháp dạy học .....	27
2.2. Luyện tập củng cố và phát triển hoạt động viết nghị luận xã hội .....	30
2.2.1. Mục tiêu của dạy học luyện tập .....	30
2.2.2. Bài tập rèn luyện củng cố phát triển hoạt động viết nghị luận xã hội .....	31
2.2.3. Lựa chọn và sử dụng một số phương pháp dạy học .....	52
<b>Chương 3: THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM .....</b>	<b>54</b>
3.1. Mục đích và yêu cầu thực nghiệm.....	54
3.1.1. Mục đích thực nghiệm.....	54
3.1.2. Yêu cầu thực nghiệm.....	55
3.2. Kế hoạch thực nghiệm.....	55
3.2.1. Đối tượng thực nghiệm.....	55
3.2.2. Địa bàn thực nghiệm .....	55
3.3. Phương pháp thực nghiệm.....	56
3.3.1. Nội dung thực nghiệm .....	56
3.3.2. Cách thức tiến hành thực nghiệm.....	57
3.4. Thiết kế thể nghiệm dạy học .....	58
3.4.1. Bài 1: Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống.....	58
3.4.2. Bài 2: Nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí.....	68
3.4.3. Kết quả thực nghiệm .....	80
3.5. Phân tích và đánh giá kết quả thực nghiệm.....	81
3.5.1. Tiêu chí đánh giá thực nghiệm .....	81
3.5.2. Kết quả thực nghiệm và đối chứng.....	82
3.5.3. Kết luận chung về dạy học thực nghiệm .....	83
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>84</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>89</b>
<b>PHỤ LỤC.....</b>	<b>.....</b>

## DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Viết tắt	Viết đầy đủ
GV	Giáo viên
HS	Học sinh
SGK	Sách giáo khoa
SGV	Sách giáo viên
THPT	Trung học phổ thông
THCS	Trung học cơ sở
K	Những năng lực đã có
W	Những năng lực cần có
L	Những năng lực được hình thành, củng cố và phát triển sau bài học

## DANH MỤC BẢNG, BIỂU

Bảng 1.1. Thống kê kết quả giao tiếp với học sinh .....	23
Bảng 3.1. Bảng thống kê lớp thực nghiệm và lớp đối chứng.....	55
Bảng 3.2. Biểu tổng hợp kết quả rèn luyện của học sinh .....	82
Biểu đồ 3.1. Biểu đồ bảng thống kê kết quả lớp thực nghiệm và lớp đối chứng ....	82



## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

Đề tài nghiên cứu mà chúng tôi lựa chọn xuất phát từ các lí do sau:

#### ***1.1. Giao tiếp là một trong những năng lực cốt lõi trong cuộc sống cần phát triển ở học sinh***

Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020 đã nêu giải pháp cụ thể cho giáo dục phổ thông: “*thực hiện đổi mới chương trình và sách giáo khoa từ sau năm 2015 theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh, và đảm bảo tính thống nhất trong toàn quốc, vừa phù hợp với đặc thù mỗi địa phương*”. [39]

Đề án Đổi mới chương trình và sách giáo khoa của Bộ Giáo dục Đào tạo đã dự kiến chuẩn đầu ra cho các cấp học từ Tiểu học, Trung học cơ sở đến Trung học phổ thông gồm sáu phẩm chất và chín năng lực. Trong số chín năng lực học sinh cần hình thành và phát triển thì năng lực giao tiếp là một trong những năng lực cốt lõi, quan trọng cần hình thành và phát triển, đặc biệt cần phải đi trước một bước so với các năng lực khác, vì nó là tiền đề, là cơ sở cho việc phát triển các năng lực khác. Đồng thời, đây cũng là một năng lực cốt lõi cần phát triển ở học sinh, giúp các em làm chủ bản thân, làm chủ các tình huống đặt ra trong cuộc sống, giải quyết các vấn đề một cách nhanh nhất bằng con đường tư duy và ngôn ngữ. Nếu giao tiếp tốt các em có thể thành công dễ dàng trong cuộc sống, thể hiện tư duy, trí óc nhanh nhạy, khéo léo và biệt tài ngoại giao. Đúng như Brian Tracy đã khẳng định: “*Giao tiếp là một kỹ năng mà bạn có thể học. Nó cũng giống như đi xe đạp hay tập đánh máy. Nếu bạn sẵn sàng nhọc công vì nó, bạn có thể nhanh chóng cải thiện chất lượng của mọi phần cuộc sống của mình*”. [40, tr. 1]

#### ***1.2. Môn Ngữ văn đóng vai trò chủ công thực hiện nhiệm vụ phát triển năng lực giao tiếp của học sinh***

Tất cả các môn học đều để góp phần hình thành, củng cố và phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh, nhưng môn Ngữ văn ở trường Trung học phổ

thông có điều kiện gánh vác nhiệm vụ chủ công trong việc bồi dưỡng năng lực này. Mục tiêu chương trình môn Tiếng Việt - Ngữ văn trong nhà trường phổ thông theo định hướng phát triển năng lực là hướng tới việc hình thành và bồi dưỡng hai năng lực chung: *năng lực giao tiếp* và *năng lực sử dụng ngôn ngữ* (với 4 nhóm năng lực bộ phận cơ bản là: *nghe, nói, đọc, viết*); thông qua hai năng lực này mà bồi dưỡng và phát triển các phẩm chất tinh thần cao đẹp khác cho học sinh. Ngoài ra môn học này còn hình thành và phát triển các năng lực chuyên biệt như năng lực phân tích - cảm thụ - thưởng thức văn học; năng lực sáng tạo nghệ thuật ngôn từ; năng lực đồng cảm - chia sẻ.

Như vậy môn Ngữ văn đóng vai trò chủ công trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển năng lực giao tiếp của học sinh. Học sinh cần có vốn hiểu biết nhất định về ngôn ngữ, tri thức khoa học đời sống xã hội từ đó mà hình thành ở các em khả năng phản xạ nhanh, khả năng xử lý tình huống giao tiếp trong đời sống xã hội.

### ***1.3. Phần Tập làm văn nói chung, nghị luận xã hội nói riêng đảm nhận nhiệm vụ phát triển năng lực viết và nói của học sinh***

Phần Tập làm văn tận dụng các hiểu biết và kỹ năng về tiếng Việt do các phân môn khác rèn luyện hoặc cung cấp, đồng thời góp phần hoàn thiện chúng. Phân môn Tập làm văn rèn luyện cho học sinh các kỹ năng sản sinh văn bản (nói, viết). Thực hiện nhiệm vụ rèn luyện kỹ năng sản sinh văn bản ở dạng nói hay viết phân môn Tập làm văn đồng thời góp phần cùng các môn học khác rèn luyện tư duy, phát triển ngôn ngữ và hình thành nhân cách cho học sinh.

Như vậy trước hết ta cần khẳng định vai trò của phân môn Tập làm văn nói chung, văn nghị luận nói riêng đối với việc hình thành năng lực nói và năng lực viết ở học sinh. Càng ngày văn nghị luận càng chiếm vị trí quan trọng trong việc học và viết văn. Các em học sinh nếu có thể viết tốt văn nghị luận thì sẽ hình thành ở các em một tư duy nhạy bén, khả năng sử dụng ngôn ngữ và vốn hiểu biết của bản thân để nói, để trình bày, diễn thuyết, phản biện, tranh luận...